
Lãi suất LNH
Trái phiếu

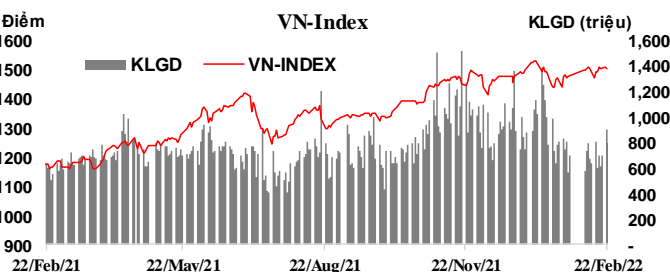
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.57	-0.03	0.15	-0.01	3Y	1.04	0.000
1W	2.63	-0.07	0.20	0.00	5Y	1.12	-0.001
2W	2.62	-0.03	0.25	-0.01	7Y	1.54	0.007
1M	2.58	-0.02	0.33	-0.01	10Y	2.24	0.027
2M	2.55	0.02	0.41	0.00	15Y	2.56	0.017
3M	2.57	0.02	0.50	0.02			
6M	2.65	0.00	0.76	0.02			
9M	2.76	0.00	1.11	0.04			
1Y	3.03	0.03	1.18	-0.01			

Nguồn: Reuters

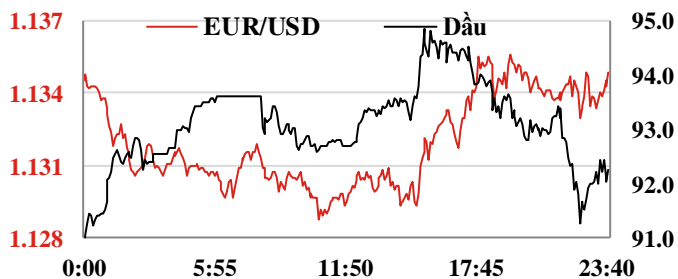
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
22-02-22	1	14	2.50	10,000	377.00	4,478.49	- 4,101.49	11,177.87
21-02-22	1	14	2.50	10,000	-	1,508.41	- 1,508.41	15,279.36
18-02-22	1	14	2.50	10,000	-	376.00	- 376.00	16,787.77

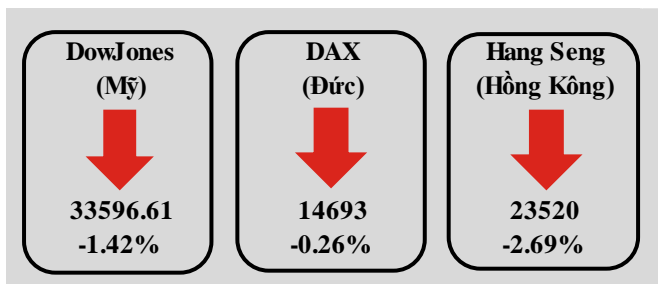
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1503.47	434.43	113.01
%/ngày	-0.49%	-1.49%	-0.58%
%/31/12/2021	0.35%	-8.3%	0.3%
KLGD (tr.d.vị)	908.05	119.18	80.6
GTGD (tỷ đ)	28237.14	3618.64	1615.80
NDINN mua (tỷ đ)	1193.44	25.16	0.54
NDINN bán (tỷ đ)	1302.33	25.04	0.36


Tin trong nước ngày 22/02

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 22/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.130 VND/USD, giảm nhẹ 03 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.050 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.795 VND/USD, giảm mạnh 105 đồng so với phiên 21/02. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm tiếp 40 đồng ở chiều mua vào và 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.440 VND/USD và 23.540 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 22/02, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm trở lại 0,02 – 0,07 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 2,57; 1W 2,63%; 2W 2,62 và 1M 2,58%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 1W; giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,25%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp đi ngang ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở kỳ hạn 5Y và tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 1,04%; 5Y 1,12%; 7Y 1,54%; 10Y 2,24%; 15Y 2,56%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 377 tỷ đồng trúng thầu trúng thầu. Trong ngày có 4.478,49 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 4.101,49 tỷ đồng từ thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 11.177,87 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, cả 3 chỉ số đều giao dịch dưới mốc tham chiếu, tuy nhiên VN-Index vẫn giữ được mốc 1.500 điểm. Chốt phiên, VN-Index giảm 7,37 điểm xuống 1.503,47 điểm (-0,49%); HNX-Index giảm 6,56 điểm (-1,49%) còn 434,43 điểm; UPCoM-Index hạ 0,66 điểm (-0,58%) xuống 113,01 điểm. Thanh khoản thị trường tăng vọt với tổng giá trị giao dịch đạt gần 33.500 tỷ VND. Khối ngoại quay trở lại bán ròng gần 109 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Hải quan, kỳ 1 tháng 2/2022, cán cân thương mại hàng hóa cả nước thâm hụt mạnh 3,90 tỷ USD, lũy kế từ đầu năm đến hết 15/02 thâm hụt 2,53 tỷ.** Trong đó, kim ngạch XK từ 01-15/02 đạt 8,75 tỷ USD, NK đạt 12,66 tỷ. Lũy kế từ đầu năm đến hết kỳ 1 tháng 2, kim ngạch XK đạt 39,58 tỷ USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2021; NK đạt 42,11 tỷ, tăng mạnh 17,5%; tổng kim ngạch XNK đạt 81,69 tỷ USD, tăng 9,8%.



	22 Feb 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	96.03	-0.06%	0.04%	0.06%
USD/CNY	6.33	-0.13%	-0.20%	-0.41%
USD/EUR	0.88	-0.13%	0.27%	0.38%
USD/JPY	115.08	0.30%	-0.47%	0.00%
USD/KRW	1191.90	-0.15%	-0.41%	0.33%
USD/SGD	1.35	-0.04%	0.04%	-0.29%
USD/TWD	27.85	0.06%	0.04%	0.51%
USD/THB	32.42	0.43%	0.22%	-2.44%
USD/VND Trung tâm	23130	-0.01%	0.06%	-0.06%
USD/VND LNH	22795	-0.46%	0.33%	0.01%
USD/VND tự do	23440	-0.17%	-0.26%	-0.04%
Vàng	1898.13	-0.39%	2.43%	3.81%
Dầu	92.35	1.41%	0.30%	22.79%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR		SOFR	
	USD	₫	USD	₫	USD	₫
ON	0.0766	0.0766				
1M	0.1759	0.0139	0.3000	0.0000	0.0487	0.0003
3M	0.4879	0.0240	0.4375	0.0000	0.0493	0.0000
6M	0.7814	0.0231	0.5932	0.0000	0.0493	0.0000
1Y	1.2886	0.0309				

Số liệu SIBOR ngày 21/02/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	15/03/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	10/03/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	17/03/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/03/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/03/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Mỹ có thể sớm công bố các lệnh trừng phạt với Nga.** Hãng Reuters cho biết Nhà Trắng có thể công bố một số biện pháp trừng phạt mới liên quan tới việc kiểm soát xuất khẩu của Nga, nhằm đáp trả quyết định của Moscow khi công nhận độc lập hai khu vực ly khai của Ukraine và đưa quân đội tới các khu vực này. Trước đó, Nhà trắng luôn nhấn mạnh sẽ trừng phạt nghiêm khắc nếu Nga xâm lược Ukraine. Một số chuyên gia cũng dự đoán Mỹ có thể trừng phạt về tài chính, cụ thể là cắt đứt quan hệ giữa các ngân hàng Nga và các ngân hàng mà Mỹ cho phép thanh toán quốc tế, đồng thời đưa các công ty Nga vào danh sách đặc biệt và đóng băng tài khoản ngân hàng của các công ty này tại Mỹ.
- Niềm tin tiêu dùng tại Mỹ giảm nhẹ, song vẫn đang ở mức cao.** Cụ thể, hãng Conference Board khảo sát cho biết chỉ số niềm tin tiêu dùng tại Mỹ ở mức 110,5 điểm trong tháng 2, giảm nhẹ xuống từ mức 111,1 điểm của tháng trước, và tích cực hơn một chút so với mức 109,9 điểm theo dự báo. Hầu hết người tiêu dùng nước này nhận định tình hình kinh doanh và thị trường lao động đang tốt ở thời điểm hiện tại, tuy nhiên vẫn nghi ngờ về triển vọng trong ngắn hạn. Nhiều người cho rằng đà tăng thu nhập sẽ không đủ để đối mặt với các vấn đề về lạm phát. Reuters nhận định nếu Fed tăng LSCS nhanh trong thời gian sắp tới sẽ ảnh hưởng tới triển vọng kinh tế Mỹ do sức tiêu dùng của người dân suy giảm.
- Niềm tin kinh doanh tại Đức được cải thiện.** Tổ chức Ifo khảo sát cho biết chỉ số niềm tin kinh doanh tại Đức ở mức 98,9 điểm trong tháng 2, tăng từ mức 96,0 điểm của tháng trước đó và vượt qua mức 96,4 điểm theo dự báo của các chuyên gia. Đây là tháng có mức niềm tin phục hồi thứ hai liên tiếp, sau chuỗi giảm 6 tháng liên tiếp trước đó. Ifo cho biết người dân Đức đang hy vọng những tác động của Covid-19 chấm dứt, mở ra thời kỳ phục hồi mạnh mẽ hơn đối với nước này. Tuy nhiên, một số ít công ty cho rằng áp lực lạm phát đang ở mức quá cao và giá nhiên liệu ngày một leo thang là những thách thức mới, nghiêm trọng nhất trong những rủi ro cho doanh nghiệp.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
22-02	12:00	*	CPI lõi Nhật Bản yy T1	0.8	1.1	0.9
22-02	16:00	**	Niềm tin kinh doanh Ifo Đức T2	98.9	96.8	95.7
22-02	22:00	**	Niềm tin tiêu dùng Conference Board Mỹ T2	110.5	109.9	111.1
23-02	7:30	**	Chỉ số lượng Úc qq Q4		0.7	0.6
23-02	7:30	*	Giá trị công trình xây dựng đã hoàn thành tại Úc qq Q4		2.6	-0.3
23-02	14:00	*	Niềm tin tiêu dùng GfK Đức T2		-6.2	-6.7
23-02	17:00	*	CPI chính thức Eurozone T1		5.1	5.1
23-02	17:00	*	CPI lõi chính thức Eurozone T10		2.3	2.3

VN-INDEX



VN-Index giảm xuống mức 1503,47 điểm. Trong vài phiên giao dịch tới VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để thu hẹp dần khoảng cách với mục tiêu tiếp theo của chỉ số là vùng kháng cự trong khoảng 1.520-1.540 điểm.

Nguỡng hỗ trợ: 1.480 – 1.460

Nguỡng kháng cự: 1.520 – 1.540

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn